

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 590/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Cao Thị Kim T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: **Ấp P, xã P, huyện T, T. Vĩnh Long**

Địa chỉ liên lạc: **Ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.**

Bị đơn: Ông **Lê Hữu U**, sinh năm 1993

Địa chỉ: **Ấp P, xã P, huyện T, T. Vĩnh Long**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Cao Thị Kim T** và ông **Lê Hữu U**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Ông **Lê Hữu U** đồng ý giao cháu **Lê Cao T1**, sinh ngày 18/11/2018 cho bà **T** tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Bà **T** không yêu cầu ông **Lê Hữu U** cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Ông **Lê Hữu U** không trực tiếp nuôi hai con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Bà **Cao Thị Kim T** và ông **Lê Hữu U** thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

- Về nợ chung: Bà **Cao Thị Kim T** và ông **Lê Hữu U** thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Cao Thị Kim T** tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013801 ngày 21/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự: người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 01b;
- UBND xã nơi thực hiện ĐKKH: 01b;
- Dương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Kim Liên